

**BÁO CÁO AN NINH NGUỒN NƯỚC MÙA KIẾT VÈ  
ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG TỪ LƯU VỰC SÔNG MÊ CÔNG**  
(tháng 03/2025)

**THUỘC NHIỆM VỤ**

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN, KHAI THÁC SỬ DỤNG NƯỚC Ở THƯỢNG  
NGUỒN SÔNG MÊ CÔNG PHỤC VỤ GIÁM SÁT AN NINH NGUỒN NƯỚC VÙNG  
ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG NĂM 2025

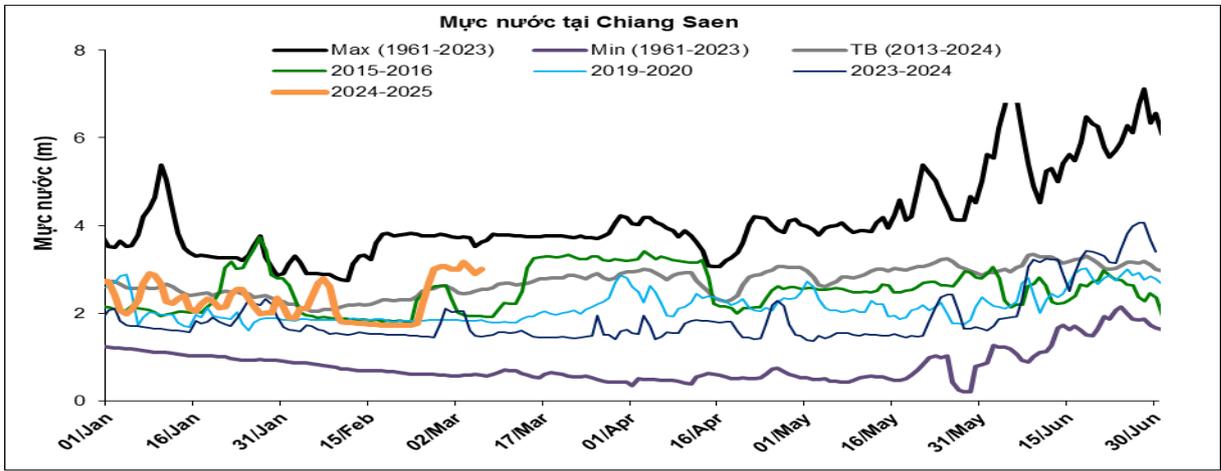
**NỘI DUNG 1: CÁC HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN BIẾN ĐỘNG DÒNG  
CHẢY VÀ NGUỒN NƯỚC, SỬ DỤNG NƯỚC Ở THƯỢNG NGUỒN  
SÔNG MÊ CÔNG**

**1.1. Diễn biến mưa trên lưu vực Mê Công**

Cập nhật các thông tin thu thập trên lưu vực sông Mê Công đến mùa kiệt 2025 cho thấy, tổng lượng mưa trung bình của Hạ lưu vực Mê Công trong tháng 02/2025 đạt khoảng 3mm; bằng 14% giá trị của TBNN. Khu vực xuất hiện mưa chủ yếu ở khu vực Trung-Nam Lào và 3S, vùng Châu thổ Mê Công (xem bản đồ 01, phần phụ lục).

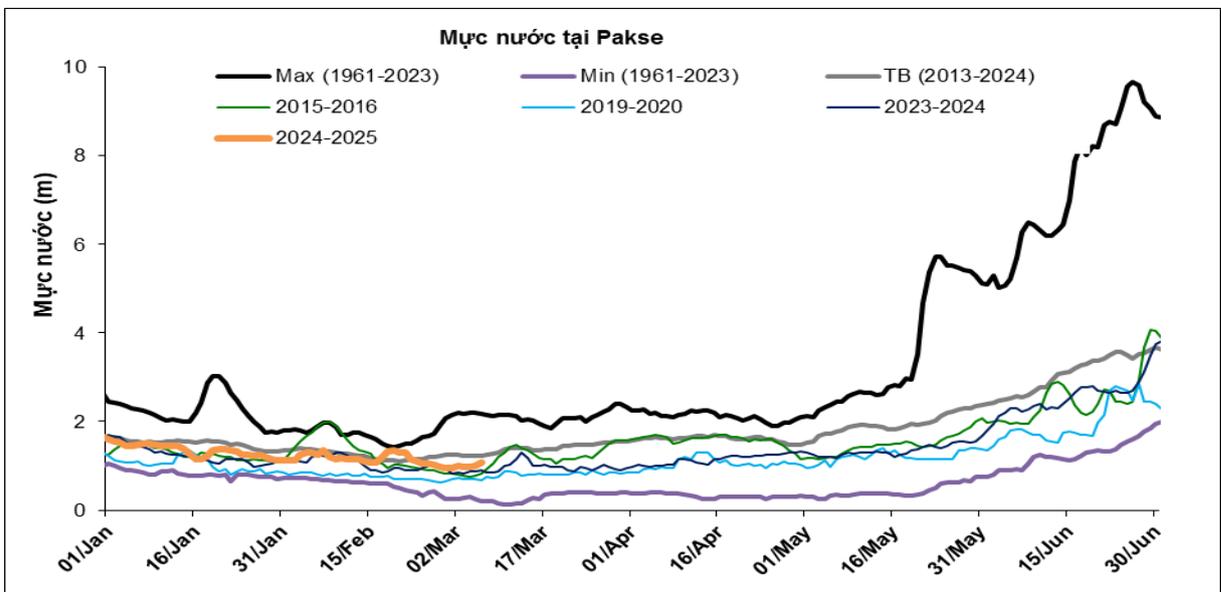
**1.2. Diễn biến dòng chảy trên dòng chính lưu vực Mê Công**

Ngay từ cuối mùa mưa lũ, đầu mùa kiệt, từ giữa tháng 12/2024 đến đầu tháng 03/2025, mực nước các trạm dòng chính sông Mê Công có sự biến động theo chiều hướng giảm dần. Tại Chiang Saen (Thái Lan), mực nước trong tháng 02/2025 dao động mạnh do điều tiết dòng chảy từ các hồ Trung Quốc, biến động từ 1,72m - 3,07m; tại Pakse (Lào), mực nước có xu thế giảm dần hiện đang ở mức 1,08m; tương tự mực nước tại Kratie hiện ở mức 7,21m.



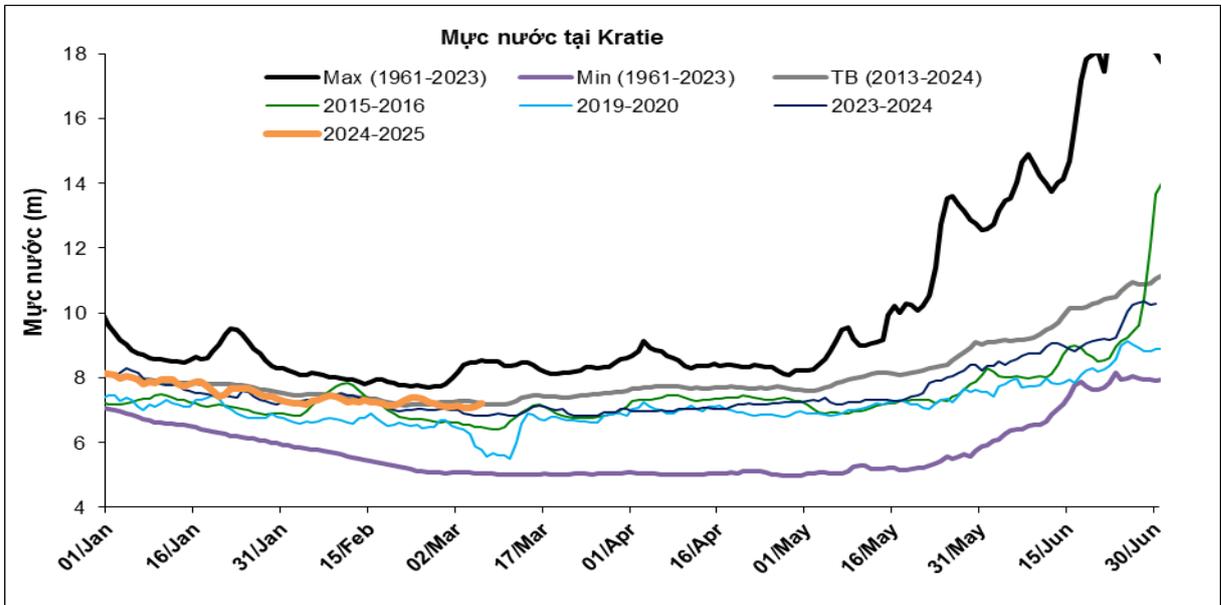
Hình 1: Diễn biến mực nước tại Chiang Saen – Thái Lan

Tổng lượng dòng chảy qua trạm Chiang Saen tháng 02/2025 khoảng 2,5 tỷ m<sup>3</sup>; so sánh với quá khứ ở mức thấp hơn khoảng 0,3 tỷ m<sup>3</sup> so với TBNN (2013-2024), cao hơn khoảng 0,9 tỷ m<sup>3</sup> so với năm 2024.



Hình 2: Diễn biến mực nước tại Pakse – Lào

Tại Pakse (Lào), tổng lượng qua đây đạt khoảng 6,0 tỷ m<sup>3</sup>, thấp hơn TBNN (2013-2024) khoảng 0,4 tỷ m<sup>3</sup> tuy nhiên cao hơn cùng kỳ năm 2024 khoảng 0,5 tỷ m<sup>3</sup>.

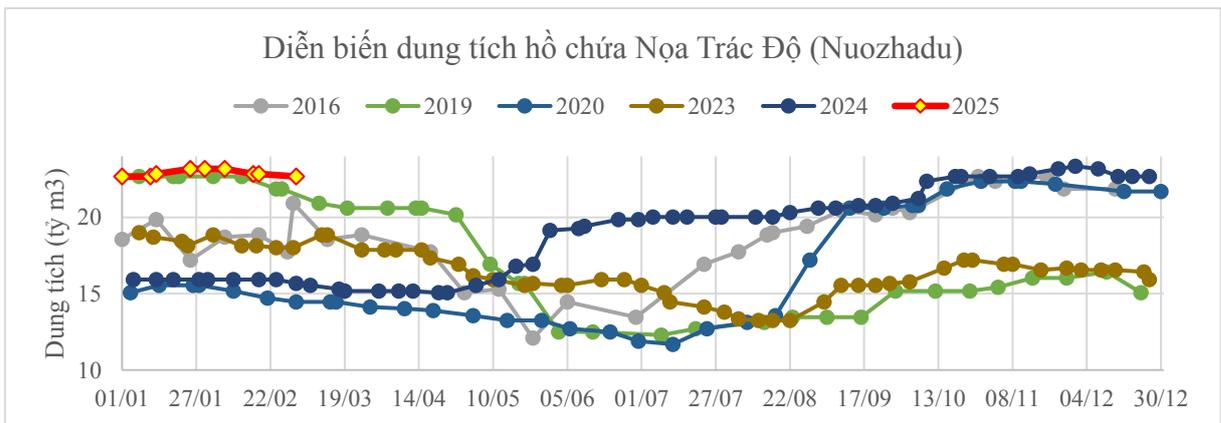


Hình 3: Diễn biến mực nước tại Kratie – Campuchia

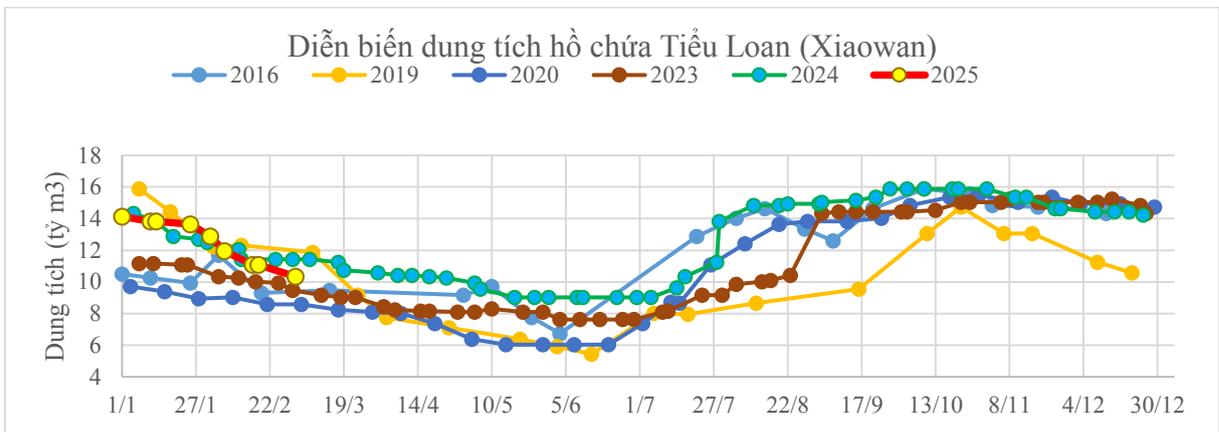
Tại Kratie (Campuchia), tổng lượng qua đây đạt khoảng 7,9 tỷ m<sup>3</sup>, thấp hơn TBNN (2013-2024) khoảng 0,5 tỷ m<sup>3</sup> tuy nhiên cao hơn cùng kỳ năm 2024 khoảng 0,2 tỷ m<sup>3</sup>.

### 1.3. Lượng trữ các hồ chứa trên lưu vực Mê Công và biển hồ Tonle Sap

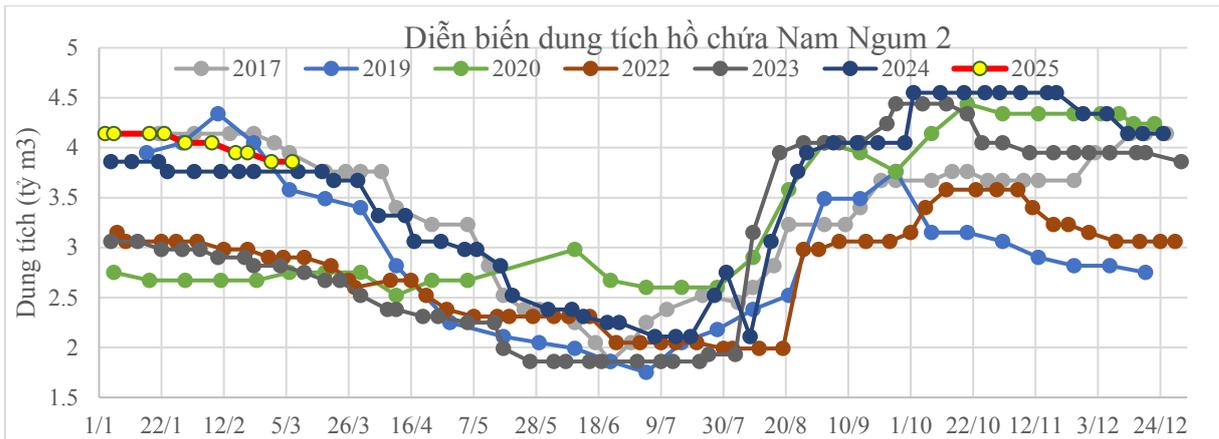
Cập nhật dung tích trữ các hồ chứa trên lưu vực sông Mê Công đến đầu tháng 03/2025 cho thấy, tổng dung tích nước có thể điều tiết cho mùa kiệt năm 2024-2025 trên lưu vực sông Mê Công có vào khoảng 42,03 tỷ m<sup>3</sup>. Trong đó, các hồ chứa trên lưu vực sông Mê Công thuộc Trung Quốc có dung tích điều tiết là 16,60 tỷ m<sup>3</sup>, tương đương với 69,8% tổng dung tích hữu ích. Các hồ chứa hạ lưu vực Mê Công có 61,0% tổng dung tích hữu ích. Được xem là năm có lượng trữ cao hơn so với cùng kỳ các năm 2023 và 2024 lần lượt là 11,7 và 8,21 tỷ m<sup>3</sup>.



Hình 4: Dung tích trữ của hồ Nọa Trác Độ một số năm



Hình 5: Dung tích trữ của hồ Tiểu Loan một số năm



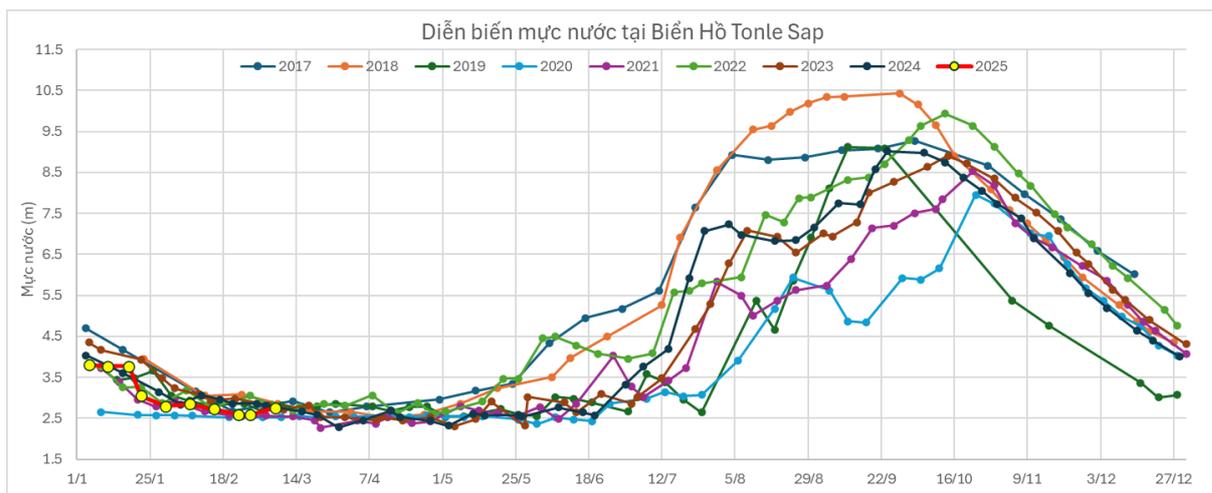
Hình 6: Dung tích trữ của hồ Nam Ngum 2 một số năm

Dựa vào số liệu thu thập về lượng trữ của các hồ chứa trên lưu vực cho thấy lượng nước đến cuối tháng 02/2025 ở mức cao hơn một số năm gần đây, khả năng cung cấp về hạ lưu là có tác động tích cực trong mùa khô 2025-2026. Đặc biệt là các hồ lớn cuối bậc thang thủy điện Trung Quốc và hồ Nam Ngum 2 ở Lào. Cụ thể, hồ Nọa Trác Độ, Tiểu Loan có lượng trữ lần lượt là trên 22 tỷ m<sup>3</sup> và trên 10 tỷ m<sup>3</sup>; hồ Nam Ngum 2 đang trữ trên 3,5 tỷ m<sup>3</sup>.

Từ đầu mùa khô 2024-2025 đến nay các hồ chứa trên lưu vực xả nước cầm chừng. Đáng chú ý, các thủy điện từ đầu Trung Quốc xả thấp ở giai đoạn 7/2/2025 đến 21/2/2025. Trong thời gian tời gian từ tháng 02/2025 đến ngày 07/3/2025, các hồ thủy điện Trung Quốc đã xả nước phát điện với 3-4 tổ máy, làm gia tăng đáng kể lưu lượng dòng chảy xuống hạ lưu và gia tăng mực nước trên dòng chính sông Mê Công, đặc biệt tại các trạm đầu nguồn Chiang Saen và Chiang Khan. Lượng nước này dự báo sẽ về đến ĐBSCL từ giữa tháng 3 và kéo dài đến hết tháng 3 sẽ góp phần tác động tích cực, làm xâm nhập mặn trên Đồng bằng bốt căng thẳng.

Khu vực biển hồ Tonle Sap, hồ trong giai đoạn điều tiết xả nước, dung tích hiện tại còn khoảng 1,84 tỷ m<sup>3</sup>. Cao hơn khoảng 0,09 tỷ m<sup>3</sup> so với mùa khô 2015-2016, tuy nhiên thấp hơn khoảng 0,9 tỷ m<sup>3</sup> so với TBNN; khoảng 0,6 tỷ m<sup>3</sup> so với mùa khô 2023-2024; khoảng 1,19 tỷ m<sup>3</sup> so với mùa khô 2022-2023; khoảng 0,96

tỷ m<sup>3</sup> so với mùa khô 2021-2022. Dự báo từ cuối tháng 3 lưu lượng nước điều tiết từ hồ xuống hạ lưu là không đáng kể.



Hình 7: Dung tích hồ Tonle Sap năm 2025 và một số năm

#### 1.4. Sử dụng nước trên lưu vực Mê Công

Nhu cầu nước (NCN) trên lưu vực Mê Công được tính toán từ số liệu thu thập trong quá khứ; tổng hợp và phân tích nội suy cho thời gian hiện tại. Kết quả tính toán NCN của các quốc gia trong tháng 03/2025 từ 2,06 đến 2,34 tỷ m<sup>3</sup>, tập trung phần lớn ở Thái Lan và Campuchia. Hiện tại trong thời kỳ kiệt nhất năm 2025 nên sử dụng nước của các quốc gia thượng lưu được xem là có tác động tuy nhiên không đáng kể so với tiềm năng nguồn nước sinh ra trên lưu vực.

Bảng 1: Tổng hợp tính toán nhu cầu nước của các quốc gia thượng lưu ĐBSCL

Đơn vị: tỷ m<sup>3</sup>

Tháng	Lào	Thái Lan	Campuchia	Tây Nguyên VN	Tổng
Cao	0,46	0,57	1,09	0,22	2,34
Thấp	0,40	0,50	0,97	0,19	2,06
Trung bình	0,43	0,53	1,03	0,21	2,20

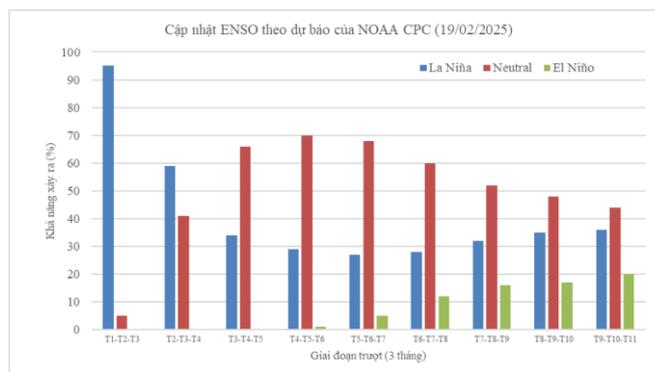
## **NỘI DUNG 2: ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO THEO CÁC KỊCH BẢN CÁC TÁC ĐỘNG, ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÀ AN NINH NGUỒN NƯỚC Ở ĐBSCL**

### 2.1. Cập nhật trạng thái ENSO

Theo IRI (International Research Institute for Climate and Society – Viện nghiên cứu Khí hậu và Xã hội toàn cầu), tính từ giữa tháng 02/2025, điều kiện ENSO trung tính vẫn sẽ tiếp tục duy trì ở vùng xích đạo Thái Bình Dương.

Dự báo từ tháng 02 đến tháng 4/2025 cơ hội ENSO ở trạng thái ảnh hưởng bởi La Nina và ENSO trung tính là ngang nhau với khả năng xảy ra là 50%. Các giai đoạn tiếp theo tháng 3-tháng 5 và tháng 4-tháng 6 dự báo khả năng ENSO trung tính trội hơn, hai mùa dự báo tiếp theo giai đoạn tháng 5-tháng 7 và tháng

6-tháng 8 giữa La Nina và ENSO trung tính không có yếu tố nào vượt quá 50% khả năng.

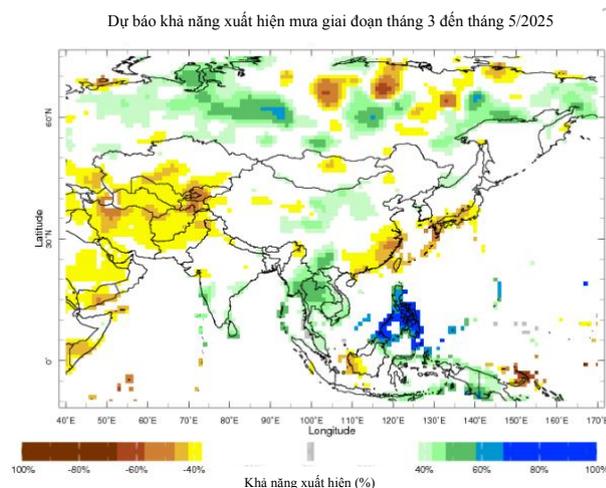


Nguồn: IRI (NOAA CPC - <https://iri.columbia.edu/our-expertise/climate/forecasts/enso/current/>)

Hình 8: Dự báo khả năng xuất hiện các trạng thái ENSO mùa kiết 2025-2026

## 2.2. Cập nhật dự báo mưa

Theo dự báo khả năng xuất hiện mưa trên lưu vực Mê Công của IRI cho thấy, hầu hết diện tích lưu vực có khả năng có mưa 40% - 60% trong giai đoạn từ tháng 02 đến 04/2025 – đặc biệt khu vực Đông Bắc Thái Lan và Bắc Lào có khả năng lên đến 60%.



Nguồn: IRI

Hình 9: Dự báo khả năng xuất hiện mưa từ tháng 10-12/2025 trên lưu vực Mê Công

## 2.3. Dự báo dòng chảy về ĐBSCL qua Kratie theo các kịch bản

Dựa vào tình hình khí hậu, lượng mưa dự báo và các kịch bản vận hành thủy điện, sử dụng nước thượng lưu, các kịch bản tính toán nguồn nước về Kratie được thiết lập và được đưa ra tại Bảng 2. Các kết quả được tổng hợp ở các mức độ nguồn nước về theo thứ tự: cao, trung bình và thấp; Nguồn nước về ĐBSCL tháng 03/2025 ở mức dưới TBNN (2013-2024), thay đổi phụ thuộc vào vận hành thủy điện thượng lưu.

Dự báo nguồn nước về ĐBSCL ở mức dưới TBNN (2013-2024) ở tất cả các kịch bản dự báo, phụ thuộc hoàn toàn vào vận hành thủy điện thượng lưu. Các thay đổi của hoạt động thủy điện sẽ tác động đến ANNN ở Đồng bằng.

*Bảng 2: Dự báo lưu lượng trung bình về Kratie các tháng mùa kiệt năm 2025*

Tháng		Lưu lượng tại Kratie	So sánh lưu lượng các tháng năm 2025 với một số năm gần đây					
		Q (m <sup>3</sup> /s)	TB (2013-2024)	2023-24	2022-23	2021-22	2019-20	2015-16
Th.02/2025	Thực	3.278	-103	+68	-307	+101	+891	+241
Dự báo Th.03/2025	Cao	3.265	-202	+472	-396	-606	+1.121	+680
	Tb	3.154	-313	+361	-507	-717	+1.010	+570
	Thấp	2.839	-628	+46	-822	-1,032	+695	+255

Nguồn nước về Kratie thuộc nhóm năm dưới trung bình nước, dự báo dòng chảy tiếp tục ở mức dưới trung bình, tần suất dòng chảy tháng 03/2025 ở mức 65,4%, phụ thuộc vào sự vận hành thủy điện trên lưu vực. Trong khi đó mực nước biển hồ Tonle Sap đang ở mức thấp, giai đoạn cuối của thời kỳ điều tiết xả nước, dự báo khả năng điều tiết nước về đồng bằng từ khu vực biển hồ sẽ không đáng kể từ giữa tháng 3/2025.

#### **2.4. Đánh giá tác động đến sản xuất, kinh tế-xã hội và ANNN ĐBSCL**

Với tình khả năng nước đến Kratie như dự báo, dự báo mặn xâm nhập mùa kiệt 2024-2025 ở ĐBSCL sẽ cao hơn trung bình nhiều năm. Nếu các hồ thủy điện vận hành xả nước bình thường, xả nước của các thủy điện Trung quốc tiếp tục duy trì cao đến giữa tháng 3 thì cơ bản đã qua được giai đoạn mặn cao trên các cửa sông chính Mê Công, nguồn nước đảm bảo cấp nước đủ diện tích theo kế hoạch sản xuất của các địa phương. Trong trường hợp bất lợi có thể gây khó khăn về nước ở một số thời đoạn trong tháng 3 đến tháng 4.

### **3. Kết luận & kiến nghị**

Nguồn nước về đồng bằng qua Kratie thuộc nhóm năm dưới trung bình nước, tần suất dòng chảy các tháng kiệt dao động trong khoảng 60%-75%, vẫn nằm trong phạm vi đảm bảo cấp nước của các hệ thống thủy lợi (75%-85%) có kết hợp với các biện pháp điều tiết, phân bổ và sử dụng nước hợp lý. Tuy nhiên, hơn 95% nguồn nước đến từ bên ngoài lãnh thổ và phụ thuộc vào vận hành của các thủy điện trên lưu vực. Trong khi đó, tích nước ở các thủy điện trên lưu vực Mê Công hiện cao hơn so với cùng thời kỳ các năm 2023 và 2024 từ 11,7 tỷ m<sup>3</sup> và 8,21 tỷ m<sup>3</sup>. Vận hành hợp lý các hồ này sẽ tạo thuận lợi cho sản xuất trên đồng bằng trong năm. Ngược lại, vận hành tích nước bất thường có thể gây ra các tác động bất lợi, gây khó khăn về nước ở một số thời đoạn trong tháng 3 đến tháng 4.

ENSO trung tính có khả năng xuất hiện cao, dự báo khả năng xuất hiện mưa trái mùa, mưa xuất hiện sớm trong tháng 4 và tháng 5 ở khu vực hạ lưu vực sông Mê Công và ĐBSCL, vì vậy nguồn nước sẽ bớt căng thẳng. Thêm vào đó, nguồn nước trữ của các hồ thủy điện hiện vẫn cao hơn so với các năm trước, trong thời gian từ 21/2 đến nay các hồ thủy điện Trung Quốc đã xả với lưu lượng tăng đáng kể, điều này được xem là có lợi cho ĐBSCL từ giữa đến cuối tháng 3. Vì vậy, nên tiếp tục khuyến nghị các nước thượng lưu Mê Công xả nước gia tăng góp phần giảm thiểu các thiệt hại không đáng có ở điều kiện khí hậu như năm nay.

VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI MIỀN NAM

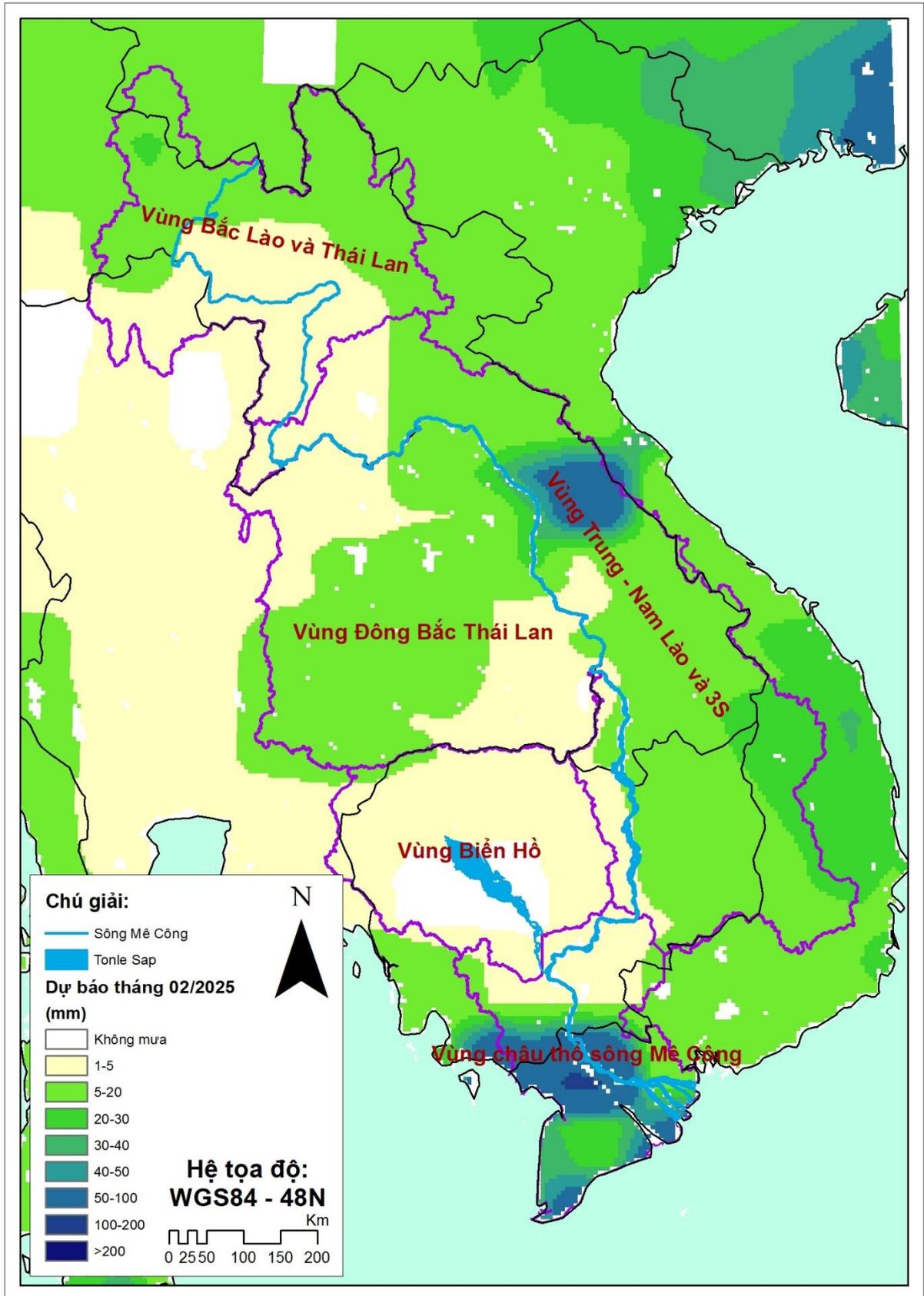
VIỆN TRƯỞNG



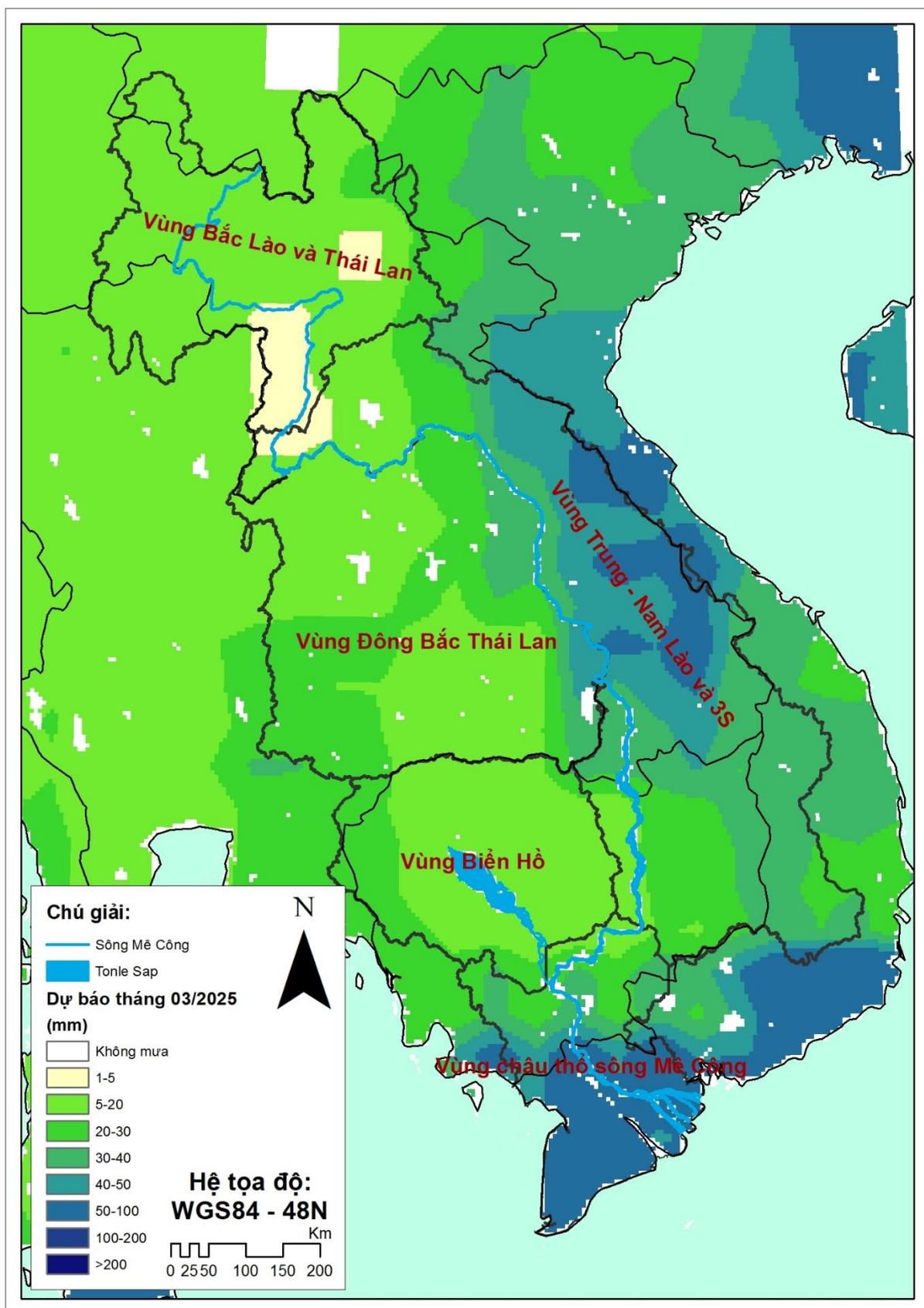
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

*Nguyễn Nghĩa Hùng*

# PHỤ LỤC



Bản đồ 01: Phân bố mưa trên Hạ lưu vực Mê Công tháng 02/2025



Bản đồ 02: Dự báo mưa trên Hạ lưu vực Mê Công từ tháng 03/2025